

Số: 73 /2024/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định hạn mức diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo,
tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 ngày 6 tháng 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 9583/TTr-STNMT-QLĐ ngày 23 tháng 9 năm 2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 5737/BC-STP ngày 06 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức diện tích đất giao cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép hoạt động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 4 Điều 213 Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được Nhà nước cho phép hoạt động (gọi tắt là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc) có nhu

cầu sử dụng đất quy định tại khoản 2 Điều 213 của Luật Đất đai số 31/2024/QH15.

b) Các cơ quan Nhà nước có liên quan đến việc giải quyết hồ sơ giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

Điều 2. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn Thành phố

1. Hạn mức giao đất cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc:

a) Khu vực gồm các huyện Bình Chánh, Củ Chi, thành phố Thủ Đức: không quá 5.000 m² đất.

b) Khu vực gồm các huyện Hóc Môn, quận Bình Thạnh, quận Gò Vấp: không quá 3.000 m² đất.

c) Khu vực gồm các quận, huyện còn lại: không quá 1.000 m² đất.

2. Trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có nhu cầu sử dụng đất lớn hơn quy định tại khoản 1 Điều này thì căn cứ theo quỹ đất, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ xem xét quyết định diện tích đất giao cho từng trường hợp cụ thể.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Sở Tài chính, Trưởng Ban Tôn giáo Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn người sử dụng đất, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTUB: CT, các PCT;
- Thành viên UBND Thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam TP;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Các Ban thuộc HĐND Thành phố;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- VPUB: các PCVP;
- Các Phòng NCTH, TTTH, Công báo;
- Lưu VT, (ĐT/LT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Xuân Cường